

THÔNG BÁO THAY ĐỔI SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Dịch vụ biển Tân Cảng
- Mã chứng khoán: TOS
- Địa chỉ: 52-54 Trương Văn Bang, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại liên hệ: 028 7300 6826 Fax: 028 3535 5423
- E-mail: info@tco.com.vn
- Website: <https://tancangoffshore.com/>

STT	Nội dung	Trước khi thay đổi	Thay đổi	Sau khi thay đổi	Lý do thay đổi
1	Vốn điều lệ (VNĐ)	449.996.810.000	300.000.100.000	749.996.910.000	Công ty phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo: - Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/05/2026; - Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 16/2026/NQ-HĐQT ngày 11/06/2026
2	Tổng số cổ phiếu	44.999.681	30.000.010	74.999.691	
3	Số lượng cổ phiếu quỹ	0	0	0	
4	Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết	44.999.681	30.000.010	74.999.691	
5	Số lượng cổ phiếu khác (nếu có)	0	0	0	

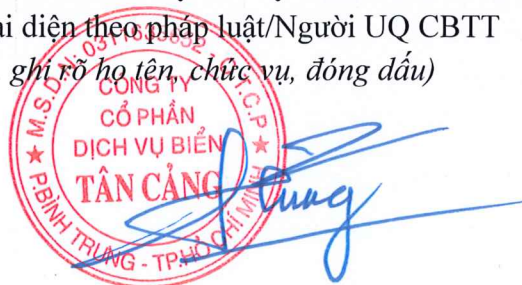
Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo kết quả đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu số 54/2026/BC-TOS ngày 3./8./2026

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BIỂN TÂN CẢNG

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Phùng Hưng

BÁO CÁO

Kết quả đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

- Tên Tổ chức phát hành (đầy đủ): Công ty Cổ phần Dịch vụ biển Tân Cảng
- Tên viết tắt: TAN CANG OFFSHORE
- Địa chỉ trụ sở chính: 52-54 Trương Văn Bang, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 028 7300 6826 Fax: 028 3535 5423
Website: <https://tancangoffshore.com/>
- Vốn điều lệ: 449.996.810.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn trăm bốn mươi chín tỷ, chín trăm chín mươi sáu triệu, tám trăm mười nghìn đồng*)
- Mã cổ phiếu: TOS
- Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng TMCP Quân đội – CN Đông Hồ Chí Minh
Số hiệu tài khoản: 15111 8666 8888
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 0311638652 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 17/03/2012, do Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 14 ngày 30/09/2025.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)
Mã ngành: 5224
- Sản phẩm/dịch vụ chính:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành, nghề kinh doanh
1	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa; - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan; - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh; - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho khác	5210
2	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy Chi tiết: - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải ven biển và viễn dương; kéo cứu hộ đại dương; cung ứng, quản lý, khai thác	5222

	tàu dịch vụ dầu khí. - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy nội địa: dịch vụ tàu lai dắt hỗ trợ trong cảng.	
3	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224 (chính)
4	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
5	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
6	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ đại lý tàu biển. Dịch vụ đại lý vận tải đường biển. Hoạt động giao nhận hàng hóa. Dịch vụ cầu, nâng hạ hàng hóa. Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan.	5229
7	Dịch vụ đóng gói (trừ đóng gói thuốc bảo vệ thực vật).	8292
8	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Xây dựng cầu cảng. Xây dựng công trình dầu khí trên biển.	4390
9	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ bảo vệ môi trường, ứng phó sự cố tràn dầu; Tư vấn về môi trường; Dịch vụ đánh giá tác động môi trường.	7490
10	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ hậu cần khai thác dầu khí. Dịch vụ vận hành và bảo dưỡng công trình dầu khí (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xỉ mạ điện tại trụ sở).	8299
11	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản.	6810
12	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước (trừ cho thuê lại lao động).	7830
13	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
14	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê (không hoạt động tại trụ sở).	5510
15	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên Chi tiết: Hoạt động dịch vụ thăm dò dầu khí; Khoan định hướng, đào lớp ngoài; Sửa chữa và tháo dỡ trang thiết bị (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xỉ mạ điện tại trụ sở); Trát bờ giếng, bơm giếng, bịt giếng, hủy giếng, thăm dò giếng khoan, giếng dầu; Dịch vụ bơm và tháo nước theo hợp đồng; Khoan thử kết hợp với thăm dò dầu khí.	0910

16	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Hoạt động kiểm tra, thăm dò các công trình ngầm dưới đất, dưới nước; Cung cấp dịch vụ lặn; Quay camera, chụp hình thân tàu, chân đế giàn khoan, cầu bến, đường ống dẫn dầu, dẫn khí, dẫn nước, cáp ngầm. Lặn hàn cắt dưới nước, trục vớt tàu thuyền và các phương tiện đường thủy.	7120
17	Phá dỡ Chi tiết: Phá hủy, đập các tòa nhà và các công trình khác.	4311
18	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: Vận chuyển đất: đào, lấp, san mặt bằng và ủi tại các mặt bằng xây dựng, tiêu nước, vận chuyển đá.	4312
19	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt (trừ kinh doanh bến bãi ô tô, hóa lỏng khí để vận chuyển).	5221
20	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
21	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ (trừ kinh doanh bến bãi ô tô, hóa lỏng khí để vận chuyển).	5225
22	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển. Chi tiết: Cho thuê container.	7730
23	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt Chi tiết: Vệ sinh bên ngoài cho tất cả các công trình, bao gồm các văn phòng, nhà máy, cửa hàng, cơ quan và các khu nhà đa mục tiêu khác; Vệ sinh máy móc công nghiệp; Vệ sinh tàu hỏa, máy bay, tàu thủy; Dịch vụ vệ sinh khu nhà và các công trình khác chưa được phân vào đâu.	8129
24	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý; Môi giới (trừ môi giới bất động sản)	4610
25	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Bảo dưỡng, sửa chữa các công trình ngầm, các công trình trên sông, trên biển; Lắp đặt các công trình ngầm dưới nước (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	4329
26	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: bán buôn phương tiện vận tải, tàu biển.	4659
27	Xây dựng nhà để ở	4101
28	Xây dựng nhà không để ở	4102
29	Xây dựng công trình đường sắt	4211
30	Xây dựng công trình đường bộ	4212
31	Xây dựng công trình thủy	4291
32	Xây dựng công trình khai khoáng	4292



33	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
34	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
35	Đóng tàu và cầu kiện nổi Chi tiết: Sửa chữa, đóng mới tàu biển và cung ứng các dịch vụ cơ khí phục vụ công nghiệp sửa chữa và đóng mới tàu biển gồm: - Chế tạo, lắp ráp các kết cấu kim loại. - Chế tạo, lắp ráp các hệ thống đường ống công nghiệp. - Chế tạo, lắp ráp các hệ thống thông gió công nghiệp. - Gia công xử lý thép và sơn phủ bảo vệ. - Chế tạo lắp ráp, bảo dưỡng thiết bị áp lực.	3011
36	Đóng thuyền, xuống thể thao và giải trí Chi tiết: Sửa chữa, đóng mới tàu biển và cung ứng các dịch vụ cơ khí phục vụ công nghiệp sửa chữa và đóng mới tàu biển gồm: - Chế tạo, lắp ráp các kết cấu kim loại. - Chế tạo, lắp ráp các hệ thống đường ống công nghiệp. - Chế tạo, lắp ráp các hệ thống thông gió công nghiệp. - Gia công xử lý thép và sơn phủ bảo vệ. - Chế tạo lắp ráp, bảo dưỡng thiết bị áp lực.	3012
37	Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: Cho thuê lại lao động.	7820
38	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động đo đạc bản đồ; Khảo sát địa chất công trình xây dựng.	7110
39	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa, đóng mới tàu biển và cung ứng các dịch vụ cơ khí phục vụ công nghiệp sửa chữa và đóng mới tàu biển gồm: - Chế tạo, lắp ráp các kết cấu kim loại. - Chế tạo, lắp ráp các hệ thống đường ống công nghiệp. - Chế tạo, lắp ráp các hệ thống thông gió công nghiệp. - Gia công xử lý thép và sơn phủ bảo vệ. - Chế tạo lắp ráp, bảo dưỡng thiết bị áp lực. (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	3312
40	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan (trừ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG và dầu nhớt cặn).	4661
41	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển).	4933

9. Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành): Không

II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dịch vụ biển Tân Cảng.
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Số lượng cổ phiếu trước thời điểm phát hành:
 - Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 44.999.681 cổ phiếu.
 - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 44.999.681 cổ phiếu.

- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.

4. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: tối đa 30.000.319 cổ phiếu.

5. Tỷ lệ thực hiện quyền: 1: (30.000.319 / 44.999.681) (Người sở hữu 01 cổ phần sẽ được nhận (30.000.319 / 44.999.681) cổ phần mới).

6. Nguồn vốn phát hành: Trích từ Quỹ đầu tư phát triển tại thời điểm 31/12/2025 theo Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Dịch vụ biển Tân Cảng.

7. Phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu mỗi cổ đông được nhận khi phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) sẽ hủy bỏ, không phát hành.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 123 cổ phiếu, cổ đông A được nhận $123 \times (30.000.319 / 44.999.681) = 82,001453233$ cổ phiếu. Số cổ phiếu mới mà cổ đông A được nhận theo nguyên tắc làm tròn xuống là 82 cổ phiếu. Số cổ phần lẻ 0,001453233 cổ phiếu sẽ hủy bỏ, không phát hành).

8. Ngày kết thúc đợt phát hành: 24/07/2026.

9. Ngày dự kiến chuyển giao cổ phiếu: Tháng 08 – Tháng 09/2026

III. KẾT QUẢ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU

1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 30.000.010 cổ phiếu, trong đó:

- Số cổ phiếu phân phối cho cổ đông theo tỷ lệ: 30.000.010 cổ phiếu cho 690 cổ đông

- Số cổ phiếu xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ: 309 cổ phiếu.

Toàn bộ số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) bị hủy bỏ, không phát hành theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/05/2026 của Công ty Cổ phần Dịch vụ biển Tân Cảng.

2. Tổng số cổ phiếu sau đợt phát hành (ngày 24/07/2026): 74.999.691 cổ phiếu, trong đó:

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 74.999.691 cổ phiếu;

- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.

IV. Tài liệu gửi kèm: Không có

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 3. tháng 8. năm 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BIỂN TÂN CẢNG

(Người đại diện theo pháp luật)

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Phùng Hùng